

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TH PHỐ KT
TỈNH KT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 136/2024/QĐST-HNGĐ

Tp. KT, ngày 06 tháng 22 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 212/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2024 về “Yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con” giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Lý Thanh V, sinh năm: 1990; địa chỉ: Ấp Hoà Thạnh, xã Hoà BH, huyện C Th, tỉnh AG.
- **Bị đơn:** Chị Lộc Thị Thu H, sinh năm: 1991; địa chỉ: Thôn Plei Dong, xã H, Th phố KT, tỉnh KT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải Th ngày 28 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải Th ngày 28 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải Th, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lý Thanh V và chị Lộc Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Lý Thanh V và chị Lộc Thị Thu H thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao con Lý Bảo Kh, sinh ngày 14/01/2013 cho anh Lý Thanh V trực tiếp nuôi dưỡng; giao con Lý Bảo T, sinh ngày 08/10/2015 cho chị Lộc Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Lý Thanh V và chị Lộc Thị Thu H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Không ai được lạm dụng việc thăm

nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Cấp dưỡng nuôi con*: Anh Lý Thanh V và chị Lộc Thị Thu H đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Không có tài sản chung;

- *Nợ chung*: Không nợ chung.

- *Về án phí*: Căn cứ khoản 3 Điều 144, khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Lý Thanh V nhận chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã tạm nộp theo Biên lai thu tiền số 0000090 ngày 23/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Th phố KT. Hoàn trả lại cho anh Lý Thanh V **150.000** (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KT;
- VKSND TP KT;
- Chi cục THADS TP KT;
- UBND xã Hòa Bình, Tp. KT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN XUÂN H